

Bản án số: 228/2022/HS-PT

Ngày: 02 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Ông **Võ Trung Hiếu**

-Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 189/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lê Minh Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh Q, sinh năm 1983 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K (chết) và bà Võ Thị H; Bị cáo có vợ tên Thái Kim T và 02 con: lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Ngọc Q – Văn phòng Luật sư Phạm Thị Kim T – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

- Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/6/2022, tại nhà của bà Trương Thị D, sinh năm 1965, ngụ ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang, anh Huỳnh Công T (con rể bà D), sinh năm 1991, ngụ ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang có tổ chức uống rượu cùng với Lê Minh Q, sinh năm 1983; Võ Văn Đ, sinh năm 1987 và Trần Thanh T2, sinh năm 1995, cùng ngụ ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc nhậu thì Đ có mời Q uống rượu nhưng Q không uống nổi nên Q đi ngủ ở võng của nhà bà D. Sau đó, Đ lấy con dao tại nhà bà D cắt đứt dây võng làm Q té xuống đất nên Q có đi lại nhậu tiếp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ kêu Q đi ra ngoài để nói chuyện, khi đi ra Q lấy theo con dao mà Đ đã cắt dây võng trước đó cầm sẵn trên tay, lúc ra khỏi nhà bà D thì Đ có dùng tay đánh Q nên Q có cầm sẵn con dao trên tay đâm Đ trúng vào vùng bụng gây thương tích. Tại thời điểm cãi nhau và gây thương tích thì có T2 ra trước sân đi vệ sinh thì thấy Q và Đ xảy ra cự cãi, T2 hỏi Đ có chuyện gì thì Đ nói “tao bị thằng kia đâm”, lúc này Q bỏ chạy, T2 có đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, T2 quay lại thấy Đ bị thương ở vùng bụng và cùng mọi người đưa Đ đến bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) cái võng bằng vải dài 218cm, một đầu của cái võng có cột dây dù màu xanh;

+ 01 (một) sợi dây dù màu xanh dài 50 cm, bên trên sợi dây có nút thắt và có nhiều vết cắt;

Ngày 18/6/2022 bị hại là anh Võ Văn Đ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 657/CN của Bệnh viện Chợ Rẫy xác định thương tích nạn nhân Võ Văn Đ như sau: vết thương hở của thành bụng (vết thương thấu bụng hai mặt dạ dày); K92.2 – Chảy máu tiêu hóa, không đặc hiệu (Tụ máu quanh đầu tụ);

Ngày 01/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Võ Văn Đ;

Ngày 05/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có kết luận giám định số 190/2022/TgT kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương hạ sườn trái; Sẹo vết mổ nằm giữa trên dưới rốn; Sẹo dẫn lưu hố chậu phải; Thủng dạ dày 02 lỗ đã xử trí không biến dạng dạ dày.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Võ Văn Đ là: **30 %** (ba mươi phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh Q** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Q **02 (Hai) năm tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2022.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 04 tháng 10 năm 2022, bị cáo Lê Minh Q có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét. Về nội dung kháng cáo: Cấp sơ thẩm đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra nhiều luận cứ, chứng cứ bào chữa cho bị cáo và sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 01/6/2022, tại ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Lê Minh Q đã có hành vi dùng dao (loại dao gọt trái cây mũi nhọn) là hung khí nguy hiểm đâm anh Võ Văn Đ gây thương tích 30 % (*Ba mươi phần trăm*). Do đó cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà bị cáo đã dùng dao đâm vào người bị hại dẫn tới thương tích 30% (phần trăm). Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện thái độ hung hăng xem thường pháp luật sẵn sàng gây thương tích cho người khác để thỏa mãn cơn nóng giận tức nhất thời của bản thân. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giúp phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, áp dụng tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo Lê Minh Q 02 năm tù là có căn cứ không nặng. Ngoài ra, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để cấp phúc thẩm xem xét nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có xem xét khi nghị án.

[6] Xét ý kiến của vị luật sư bào chữa và đề nghị cho bị cáo là có phần phù hợp nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[7] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q

1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh Q** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Q **02 (Hai) năm tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2022.

2. Án phí: Bị cáo Lê Minh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc

thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thanh Bình